

Bản án số: 42/2020/HS-PT

Ngày 24 - 11 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hà;

Các Thẩm phán: Ông Đinh Viết Nam;

Ông Lê Thiết Hùng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Nhật Ánh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2020 tại Phòng xét xử số 01 - Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 41/2020/TLPT-HS ngày 04 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo Hồ Văn Tdo có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 62/2020/HS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện H.H, tỉnh Quảng Trị.

- Bị cáo có kháng cáo:

Hồ Văn T, sinh ngày 01/01/1968, tại H.H, Quảng Trị; nơi cư trú: Thôn T, xã B, huyện H.H, tỉnh Quảng Trị; Nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hoá: Lớp 05/12; dân tộc: Vân Kiều; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hồ Văn C và bà Hồ Thị A R (đều đã chết); có vợ là Hồ Thị H; con: có 07 con, con lớn sinh năm 1995, con nhỏ sinh năm 2014.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/4/2020, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện H.H, tỉnh Quảng Trị đến nay, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Hồ Văn T: Ông Nguyễn Lương C – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Trị, có mặt.

Người phiên dịch: Ông Hồ Văn L, nơi công tác: Tòa án nhân dân huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 23/4/2020, đồn Biên phòng B phối hợp với đội đặc nhiệm phòng chống ma túy và tội phạm Bộ chỉ huy bộ đội biên phòng tỉnh Quảng Trị và Công an xã B tuần tra, kiểm soát địa bàn. Khi đến gần nhà của Hồ Văn T thuộc địa phận Thôn T, xã B, huyện H.H, tỉnh Quảng Trị thấy một số thanh niên đang tụ tập trong nhà T nên tiến hành kiểm tra, phát hiện T đang cầm 01 gói ni lông màu xanh giao cho 03 đối tượng không rõ lai lịch. Tổ công tác tiến hành không chế T, 03 đối tượng không rõ lai lịch lợi dụng sơ hở bỏ chạy. Qua kiểm tra phát hiện 01 gói ni lông màu xanh trên giường ngủ của T. Tiến hành bóc, tách 02 gói ni lông trên thì bên trong có 02 viên nén màu hồng, hình trụ tròn, trên bề mặt mỗi viên có in dập chìm chữ WY. T khai 02 viên nén trên là ma túy tổng hợp. Kiểm tra trong túi quần đùi T đang mặc phát hiện số tiền 440.000đồng, T khai nhận trong số tiền trên T có bán cho Hồ Văn C 01 viên với giá 80.000đồng, bán cho Hồ Văn Đ 01 viên với giá 80.000 đồng và bán cho Hồ Văn Ta K 03 viên ma túy, nhưng không trả bằng tiền mặt mà trao đổi cho T 01 sim điện thoại mạng Viettel.

Kết luận giám định số 356/KLGD ngày 27/4/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận:

- 01 viên nén màu hồng được niêm phong trong bì ký hiệu BT01 gửi đến giám định có khối lượng 0,0945g là ma túy loại Methamphetamine.

- 01 viên nén màu hồng được niêm phong trong bì ký hiệu BT021 gửi đến giám định có khối lượng 0,0988g là ma túy loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra Hồ Văn T khai nhận: Số ma túy bị lực lượng chức năng bắt quả tang có nguồn gốc do T mua ngày 20/4/2020 và 21/4/2020 tại Bản Huội Loa, huyện Sê Pôn, tỉnh Savannakhet, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào của người đàn ông không quen biết. Từ đầu năm 2020 đến trước khi bị bắt ngày 23/4/2020, T nhiều lần bán ma túy cho nhiều người, nhưng không biết rõ, họ tên những người này.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 62/2020/HS-ST ngày 30/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện H.H, tỉnh Quảng Trị đã quyết định:

Căn cứ vào điểm b khoản 2, Điều 251; khoản 1 Điều 38; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Hồ Văn T04 (Bốn) năm tù về tội “ *Mua bán trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam ngày 23/4/2020.

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 13/10/2020, bị cáo Hồ Văn T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với những nội dung như sau:

Bị cáo là người bị mắc bệnh Lao phổi, nhận thức pháp luật hạn chế, bị cáo nghe lời người chị sống ở Lào sử dụng hồng phiến là chữa khỏi bệnh nên bị cáo mua sử dụng. Ngày 23/4/2020 do không có tiền tiêu xài nên bị cáo bán ma túy để kiếm tiền. Gia đình bị cáo đông con, có hoàn cảnh khó khăn, gia đình nhiều năm

thuộc diện hộ nghèo lại sống tại xã thuộc diện đặc biệt khó khăn của huyện H.H. Tòa án cấp sơ thẩm tuyên xử bị cáo 04 năm tù là nặng so với hành vi của bị cáo, cũng như chưa xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có điều kiện nhanh chóng cải tạo trở về giúp đỡ gia đình, chữa bệnh và rèn luyện để trở thành một công dân tốt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

- Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo tự thú về hành vi phạm tội, bố bị cáo là bệnh binh được quy định tại điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và áp dụng khoản 1 Điều 54 BLHS là có cơ sở. Bị cáo là người dân tộc thiểu số trình độ văn hóa 2/12, hiện nay đang sống ở xã thuộc diện đặc biệt khó khăn của huyện H.H. Hiện nay gia đình bị cáo đông con, có hoàn cảnh khó khăn, gia đình nhiều năm thuộc diện hộ nghèo, đây không phải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên không xem xét.

- Tòa án cấp sơ thẩm bỏ lọt tình tiết định khung tăng nặng quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là phạm tội đối với hai người trở lên. Tuy nhiên, theo tính chất của xét xử phúc thẩm không làm xấu đi tình trạng của bị cáo và bị cáo cũng đã bị truy tố, xét xử ở khoản 2 Điều 251 của BLHS và Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo với mức án 04 năm tù là phù hợp nên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị không đề nghị xem xét ở phiên tòa này. Như vậy, kháng cáo của bị cáo là không có cơ sở nên không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Ý kiến của Người bào chữa cho bị cáo Hồ Văn T:

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo các điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, ngoài những tình tiết giảm nhẹ Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét cho bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét lý do bị cáo là người bị mắc bệnh Lao phổi phải điều trị dài ngày, nhận thức pháp luật hạn chế, bị cáo nghe lời người chị sống ở Lào sử dụng hồng phiến là chữa khỏi bệnh nên bị cáo mua sử dụng. Gia đình bị cáo đông con, có hoàn cảnh khó khăn, gia đình nhiều năm thuộc diện hộ nghèo lại sống tại xã thuộc diện đặc biệt khó khăn của huyện H.H. Tòa án cấp sơ thẩm tuyên xử bị cáo 04 năm tù là nặng so với hành vi của bị cáo đã thực hiện. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 của BLHS xử bị cáo Hồ Văn T từ 30 đến 36 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Hồ Văn T phù hợp với các Điều

331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự về chủ thể và thời hạn kháng cáo nên Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận xét kháng cáo của bị cáo.

[2]. Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa bị cáo Hồ Văn T thừa nhận ngày 23/4/2020 tại nhà Hồ Văn T đã có hành vi tàng trữ 02 viên ma túy nhằm mục đích bán để kiếm lời với khối lượng là 0,1933g là ma túy loại Methamphetamine. Quá trình điều tra Hồ Văn T còn khai nhận: Ngày 20/4/2020 và 21/4/2020 T mua 10 viên ma túy tổng hợp với giá 300.000 đồng của thanh niên không rõ lai lịch tại Bản Huội Loa, huyện Sê Pôn, tỉnh Savannakhet, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào nhằm mục đích sử dụng và bán để kiếm lời. Ngày 23/4/2020 tại nhà T đã bán cho Hồ Văn Ta K 03 viên ma túy, nhưng không trả bằng tiền mặt mà trao đổi cho T 01 sim điện thoại mạng Viettel; bán cho Hồ Văn C 01 viên với giá 80.000 đồng; bán cho Hồ Văn Đ 01 viên với giá 80.000 đồng. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Hồ Văn T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo các điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[3]. Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Toà án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất của vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo, cũng như xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo tự thú về hành vi phạm tội, bố bị cáo là bệnh binh được quy định tại điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS và Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ khoản 1 Điều 54 BLHS để xử phạt bị cáo Hồ Văn T mức án 04 năm tù là phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo. Nội dung kháng cáo của bị cáo cho rằng bị cáo là người bị mắc bệnh Lao phổi, nhận thức pháp luật hạn chế, bị cáo nghe lời người chị sống ở Lào sử dụng hồng phiến là chữa khỏi bệnh nên bị cáo mua sử dụng. Gia đình bị cáo đông con, có hoàn cảnh khó khăn, gia đình nhiều năm thuộc diện hộ nghèo lại sống tại xã thuộc diện đặc biệt khó khăn của huyện H.H. Đây không phải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điều 51 BLHS. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo T không cung cấp được các tình tiết giảm nhẹ mới nên Hội đồng xét xử không có cơ sở xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm bỏ lọt tình tiết định khung tăng nặng tại điểm c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là phạm tội đối với hai người trở lên, nhưng đề nghị không xem xét trong phiên tòa này và không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hồ Văn T, giữ nguyên án sơ thẩm. Hội đồng xét xử xét thấy do tính chất của xét xử phúc thẩm là không làm xấu đi tình trạng của bị cáo và bị cáo bị truy tố, xét xử ở khoản 2 Điều 251 của BLHS và Tòa án cấp sơ thẩm xử bị cáo với mức án 04 năm tù là phù hợp.

Vì vậy, cần chấp nhận quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị, không chấp nhận ý kiến của người bào chữa cho bị cáo, bác kháng cáo của bị cáo Hồ Văn T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4]. Về án phí: Kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hồ Văn T(Ấm Mút), giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm b khoản 2, Điều 251, khoản 1 Điều 38, điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Hồ Văn T(Ấm Mút) phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo Hồ Văn T(Ấm Mút) 04 (Bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 23/4/2020.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015; điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Hồ Văn T phải chịu 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- TAND huyện H.H; (02 bản)
- Công an huyện H.H;
- VKSND huyện H.H;
- Chi cục THADS huyện H.H;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hà

